

Số: 05/2022/QĐHG-DS

Yên Thủy, ngày 30 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

Thẩm phán ra Q định: Lê Trung Nghĩa

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 14 tháng 12 năm 2022, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải Quyết toàn bộ vụ việc kiện “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền)” giữa:

- Người khởi kiện: Ông Bùi Thanh Q, sinh năm 1943; Địa chỉ: Xóm Quyết Thắng, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Người bị kiện: Ông Bùi Xuân A, sinh năm 1961; Địa chỉ: Khu phố Yên Phong, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên tham gia hòa giải được thể hiện trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 14 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác và có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa ông Bùi Thanh Q và ông Bùi Xuân A, cụ thể:

Ông Bùi Xuân A có trách nhiệm thanh toán trả cho ông Bùi Thanh Q số tiền vay 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 30/12/2023.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và ông Bùi Thanh Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Bùi Xuân A không thanh toán trả số tiền như đã thỏa thuận thì hàng tháng ông Bùi Xuân A còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Trường hợp Quyết định này vi phạm Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án thì trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quy định hoặc biết được quy định các bên đương sự, người đại diện hoặc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến Quyết định và viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền đề nghị, kiến nghị xem xét lại Q định này theo quy định tại Điều 36 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- Chi cục THADS Yên Thủy;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc;
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Trung Nghĩa

